

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 02-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1985, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 91/2009/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2019, tạm giam ngày 09 tháng 5 năm 2019; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Ngô Văn T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện An Dương; thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Vũ Trung T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Văn C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên mang theo 02 vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T và hình chữ L, đi xe ôm của một người không quen biết từ xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đến khu vực cánh đồng thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Chiến phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS15C1-241.07 của anh Ngô Văn T, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng dựng ở lề đường, đầu xe hướng về phía xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quan sát không thấy có ai nên C dùng vạm phá khóa cho vào ổ khóa xe rồi vận theo chiều kim đồng hồ được khoảng 02

phút thì phá được khóa. C lên xe và nổ máy đi về hướng thôn H, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì bị anh T phát hiện, tri hô. Sau đó, anh T đi nhờ một nam thanh niên không quen biết đuổi theo C đến địa phận thôn G, xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì anh T và một số người dân bắt giữ được C cùng chiếc xe trên. Thu giữ trong người C 02 vạm phá khóa bằng kim loại gồm 01 chiếc hình chữ L kích thước 12cm x 03cm và 01 chiếc hình chữ T kích thước 11cm x 06cm. Sau đó, lực lượng Công an xã T, huyện An Dương đến đưa C cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung: C6H0FY167246, số máy: 5C6H167249, BKS 15C1-241.07 trị giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ-VKS-AD ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do không có tiền ăn tiêu, ngày 04 tháng 5 năm 2019 bị cáo mang theo bộ vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T và chữ L, đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ xã T, huyện An Dương đến khu vực cánh đồng thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô dựng ở lề đường không có người trông coi. Quan sát không thấy có ai nên bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như nội dung Quyết định truy tố đã nêu.

Công bố lời khai bị hại, người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 vạm phá khóa bằng kim loại gồm 01 chiếc chữ hình L kích thước 12cm x 03cm và 01 chiếc hình chữ T, kích thước 11cm x 06cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Tại phiên tòa bị hại, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra bị hại; người làm chứng đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên sự vắng mặt bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo tại phiên tòa. Do vậy, căn cứ vào Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh và các chứng cứ xác định có tội:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc ngày 04 tháng 5 năm 2019, trong khi bị cáo đang thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy của bị hại thì bị phát hiện bắt quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng lập vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 5 năm 2019, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản là hành vi Trộm cắp tài sản.

[4] Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại tại khu vực cánh đồng thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ. Từ các căn cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[6] Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung: C6HOFY 167246 số máy: 5C6H167249, BKS 15C1-241.07 trị giá 7.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 91/2009/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21 tháng 11 năm 2013. Theo xác nhận của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hiện bị cáo mới thi hành được một phần khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, phần án phí hình sự còn lại, án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường dân sự bị cáo chưa thi hành nên bị cáo phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[8] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, bản thân bị cáo không có việc làm và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào nên không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại vật chứng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung: C6HOFY 167246 số máy: 5C6H167249, BKS 15C1-241.07 cho anh Ngô Văn T là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 02 vạm phá khóa bằng kim loại gồm 01 chiếc chữ hình L kích thước 12cm x 03cm và 01 chiếc hình chữ T, kích thước 11cm x 06cm chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý. Xét số vật chứng trên là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn C 15 (mười lăm

) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 vạm phá khóa bằng kim loại gồm 01 chiếc chữ hình L kích thước 12cm x 03cm và 01 chiếc hình chữ T, kích thước 11cm x 06cm.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương